

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất và giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện công trình cầu Xả Chỉ thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình Xây dựng mới cầu Mang Cá 1 và Mang Cá 2 (ĐT.932B), cầu Xả Chỉ (ĐT.933C), tỉnh Sóc Trăng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Quyết định số 33/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành Quy định bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2020 - 2024;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sóc Trăng (Tờ trình số 2699/TTr-STNMT-CCQLĐĐ ngày 27/10/2021).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất (sau đây gọi chung là hệ số) và giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện công trình cầu Xả Chỉ thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình Xây dựng mới cầu Mang Cá 1 và Mang Cá 2 (ĐT.932B), cầu Xả Chỉ (ĐT.933C), tỉnh Sóc Trăng; cụ thể như sau:

1. Diện tích và vị trí đất thu hồi: Khoảng 1.252 m² đất tại xã Long Phú, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

2. Loại đất, giá đất cụ thể và hệ số:

| Stt | Tên đường, Loại đất | Đoạn đường, khu vực, vị trí | | Phạm vi áp dụng | Giá đất cụ thể (đồng/m ²) | Hệ số |
|--|------------------------|--------------------------------|-----------|---|---|----------|
| | | Từ | Đến | | | |
| I Đất ở tại nông thôn của các thửa đất tiếp giáp đường giao thông | | | | | | |
| 1 | Đường tỉnh 933C | Ranh xã Đại Ân 2 | Nghĩa địa | Trong phạm vi 30 mét tính từ mép lộ giới | 768.600 | 1,922 |
| II Đất nông nghiệp của các thửa đất tiếp giáp đường giao thông | | | | | | |
| 1 | Đường tỉnh 933C | Ranh xã Đại Ân 2 | Nghĩa địa | Trong phạm vi lộ giới và phạm vi thâm hậu 30 mét tính từ mép lộ giới | 290.000 | 4,833 |

Điều 2. Căn cứ hệ số và giá đất cụ thể được phê duyệt, Ủy ban nhân dân huyện Long Phú có trách nhiệm phối hợp Ban Quản lý dự án 2 triển khai các thủ tục tiếp theo để giải phóng mặt bằng thực hiện công trình cầu Xả Chỉ theo quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính, Ban Quản lý dự án 2, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Phòng TN&MT huyện LP;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Vương Quốc Nam